

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

Số: 76/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Châu Thành, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Duyên

2. Ông Nguyễn Văn Triệu

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 233/2025/TLST- HN ngày 20 tháng 01 năm 2025

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Phú Thọ, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Lâm Quốc H, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Láng Khoét, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Lâm Quốc H

Về con chung: Chị Nh và anh H thống nhất giao con chung Lâm Thiên P, sinh năm 2012 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có quyền tới lui chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nh không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết

2. Về án phí hôn nhân: Chị Nh tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền chị Nh nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009818 ngày 14/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Hoàn trả lại cho chị Nh 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS châu thành
- UBND xã
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Hằng